

Số: *137* /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày *05* tháng *6* năm 2018

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Thực hiện Thông báo số 04/TB-HĐND ngày 20/3/2018 của Thường trực HĐND tỉnh, về kết quả họp dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thường lệ giữa năm 2018;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 như sau.

A. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN).

1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng.

Xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành (nghị định, thông tư); Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác PCTN; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 29/2/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 06/01/2017 và Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII về công tác nội chính và PCTN; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với

công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020.

Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 483/KH-UBND ngày 13/02/2018 về công tác PCTN năm 2018; Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 26/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1710/KH-UBND ngày 26/4/2018 về triển khai thực hiện đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2017; Kế hoạch số 769/KH-UBND ngày 28/02/2018 thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác số 6, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN theo Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác PCTN theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ.

Các Sở, ban, ngành, địa phương căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị mình đã xây dựng kế hoạch của nhiệm kỳ và định kỳ hàng năm triển khai thực hiện công tác PCTN; thường xuyên quan tâm, chú trọng đến các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo, điều hành. Trong 6 tháng đầu năm 2018 các Sở, ngành, địa phương đã ban hành 130 văn bản (có 66 kế hoạch thực hiện công tác PCTN; 64 văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định về định mức tiêu chuẩn) để thực hiện.

2. Công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các cấp, các ngành, địa phương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về công tác PCTN đến đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết TW 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Tổ chức kể chuyện, học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác định kỳ mỗi tháng 01 lần, thông qua đó, làm chuyển biến mạnh mẽ về ý thức chấp hành pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua biên soạn tin, viết bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép vào các hội nghị chuyên đề, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, các cuộc họp, sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại cơ quan định kỳ hàng tháng theo tinh thần Chỉ thị số 33/2010/CT-UBND ngày 27/12/2010 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trong 6 tháng đầu năm 2018, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện 47 đợt tuyên truyền phổ biến, giáo dục về công tác PCTN cho 3.847 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia.

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan

Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thường xuyên rà soát, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu có liên quan đến các lĩnh vực thực hiện; đăng tải trên trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức và nhân dân dễ dàng theo dõi và thực hiện đúng quy định pháp luật.

Đảm bảo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công và tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, kinh phí tiếp khách; chấp hành quy chế của cơ quan, đơn vị của cán bộ, công chức, viên chức; việc sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cơ quan tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương ban hành quyết định phân bổ dự toán thu chi và công khai số liệu dự toán và quyết toán hàng năm theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; niêm yết công khai tại cơ quan và thông tin trên mạng nội bộ, thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

Công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường; công khai, minh bạch trong các dự án, đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách nhà nước; công khai quy hoạch chi tiết và việc phân lô đất ở, đối tượng được giao đất làm nhà ở. Thực hiện niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện, phí và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại trụ sở các UBND huyện, thành phố, UBND các xã, phường các điểm dân cư; đồng thời thực hiện việc công khai, minh bạch danh sách các hộ gia đình, cá nhân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để toàn thể nhân dân theo dõi, đóng góp ý kiến trước khi thực hiện việc cấp giấy.

Công khai công tác lập quy hoạch, sử dụng đất đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt; công khai bản đồ quy hoạch dạng File số trên cổng thông tin điện tử của các huyện, thành phố; công khai, niêm yết TTHC tại cơ quan và đăng tải trên website của UBND tỉnh về ban hành sửa đổi, bổ sung các loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính.

Công khai về tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; quy trình, quy định về tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và thi đua, khen thưởng được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ. Chỉ tiêu biên chế, đối tượng tuyển dụng, hình thức, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng hàng năm được thông báo rộng rãi thông qua nhiều hình thức.

2. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Hầu hết, các cơ quan, đơn vị đã ban hành và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động được quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền, địa phương. Thực hiện Chỉ thị số 57 CT/TU của Tỉnh ủy, Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND và Chỉ thị số 22/CT-UBND của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ làm đầu mối cùng các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh. Qua đó, đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện có hiệu quả việc chấp hành các chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong thi hành nhiệm vụ của từng công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ: trong 6 tháng đầu năm 2018, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức kiểm tra nội bộ 58 cuộc về công khai, minh bạch, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Qua kiểm tra hầu hết các cơ quan, đơn vị chấp hành tốt quy định.

3. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương tiếp tục thực hiện Đề án chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức nằm trong diện phải chuyển đổi theo định kỳ nhằm phòng ngừa tham nhũng theo tinh thần Nghị định 158/NĐ-CP của Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị về cơ bản đã xây dựng kế hoạch, danh mục các vị trí công tác cần phải chuyển đổi; triển khai thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác 59 công chức, viên chức theo quy định; tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do vị trí việc làm một số lĩnh vực đòi hỏi những người có trình độ chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm. Vì vậy, việc chuyển đổi vị trí công tác sẽ ảnh hưởng đến chất lượng công việc của một số cơ quan, đơn vị.

4. Về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; hàng năm thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản đề nghị các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh; UBND các huyện thành phố; các doanh nghiệp nhà nước, các hội nghề nghiệp báo cáo kết quả kê tài sản, thu nhập; cụ thể: Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn

bản số 5146/UBND-NC ngày 06/12/2017 về việc báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2017 của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh tại Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 12/02/2018 gửi Thanh tra Chính phủ đúng thời gian quy định.

Kết quả thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh: có 5.236/5.236 người phải kê khai, đạt 100%, giảm 228 người kê khai so với năm 2016 do sắp xếp lại tổ chức, bộ máy; một số cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập nghỉ hưu, bỏ nhiệm, phân công nhiệm vụ mới. Bên cạnh đó, việc kê khai tài sản trước khi bỏ nhiệm đều thực hiện đúng theo quy định; trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào bất minh về tài sản, thu nhập, đơn thư tố cáo về việc kê khai tài sản không trung thực cần phải thẩm tra, xác minh.

5. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Trong kỳ báo cáo, chưa có trường hợp nào xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

6. Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chế độ công tác phí, tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tất cả các cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã sửa đổi, bổ sung và ban hành 64 quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, đạt tỷ lệ 100%; các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/3/2006 của Bộ Tài chính. Việc sử dụng xe công, sử dụng trụ sở, tài sản công, chi ngân sách của các đơn vị cho các hoạt động (văn phòng phẩm, tiếp khách, đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước...) đúng quy định và tiết kiệm; nhất là sự nêu gương người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đã được phát huy.

7. Cải cách hành chính và đổi mới công tác quản lý

Thực hiện Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 46/2015/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh; công tác cải cách

hành chính của tỉnh đã được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực: cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy hành chính, đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính nhà nước đúng, đủ các nội dung, các bước theo lộ trình chung của chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020. Hầu hết các cơ quan, đơn vị có mạng LAN, thiết lập trang Web để tin học hóa quản lý hành chính nhà nước; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, đều được đăng tải và tiếp nhận lên trang web (giảm việc gửi qua đường công văn). Đồng thời tại các cơ quan, đơn vị hầu hết đều sử dụng phần mềm TD - Office góp phần giảm chi phí đáng kể về văn phòng phẩm cũng như công việc được giải quyết nhanh gọn hơn.

UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động số 302/CTr-UBND ngày 26/01/2016 về việc nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 và Kế hoạch hành động số 487/KH-UBND ngày 18/02/2016 “Đổi mới trong công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức” năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020; nhằm đảm bảo hiệu quả trong quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính.

Thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và công khai kết quả các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, niêm yết công khai, đầy đủ tất cả các thủ tục hành chính tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị và đưa lên Trang tin điện tử; có hòm thư góp ý và mẫu phiếu đánh giá thái độ phục vụ của công chức, phòng, ban chuyên môn trước và sau khi thực hiện các giao dịch hành chính. Sử dụng phần mềm theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ tại cơ quan, đơn vị; ứng dụng công nghệ thông tin hướng đến các thủ tục hành chính đều thực hiện dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

8. Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng

Việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ được UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc và có báo cáo việc thực hiện tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo quy định. UBND tỉnh ban hành Văn bản 632/UBND-NC đề nghị các sở, ban ngành, địa phương báo cáo việc quán triệt và thực hiện việc tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Mậu Tuất 2018; có Báo cáo số 757/BC-UBND ngày 28/02/2018 việc tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Mậu Tuất 2018 gửi Thanh tra Chính phủ đúng thời gian quy định. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm phải xử lý.

9. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính và Quyết định số 80/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Các sở, ban ngành, địa phương đã thực hiện đánh giá từng công chức, phòng, ban, hàng tháng, quý, năm và niêm yết công khai tại đơn vị theo quy định tại Quy chế Thi đua, Khen thưởng đã ban

hành, góp phần nâng cao việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị.

Trong kỳ báo cáo, chưa có khiếu nại yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, qua thực tiễn cho thấy quy định trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa rõ ràng; chưa cụ thể hóa trách nhiệm giải trình trong Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

10. Việc thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng:

Việc thực hiện các quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 59/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Trong kỳ, chưa có trường hợp nào tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật PCTN.

Tuy nhiên, việc thực hiện tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng còn khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, xử lý các vụ việc liên quan đến hành vi tham nhũng là công việc hết sức khó khăn, phức tạp, cần phải thận trọng, khách quan, kết luận đúng người, đúng tội để có hình thức xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

III. Tình hình và kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2018, qua giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND huyện Ninh Sơn phát hiện ông Nguyễn Thành Khải, công chức Địa chính - nông nghiệp xã Mỹ Sơn, thiếu tinh thần trách nhiệm, lập không hồ sơ, chứng từ để tham mưu cho UBND xã sử dụng không đúng quy định, tạo điều kiện để tư thương chiếm đoạt 10% thuế GTGT, làm thiệt hại ngân sách nhà nước 30.227.600 đồng tại dự án nguồn vốn hỗ trợ sản xuất giống Bắp lai tại UBND xã Mỹ Sơn. Vụ việc đã chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Sơn đang thụ lý điều tra theo quy định.

IV. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng

Công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác PCTN: Trong 6 đầu năm 2018, ngành thanh tra đã tiến hành 06 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 06 cơ quan, đơn vị về thực hiện quy định pháp luật PCTN. Qua thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót của các cơ quan, đơn vị như: chưa thực hiện đầy đủ các quy định về công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách, kê khai tài sản thu nhập; trong công tác đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức...

V. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN

Thực hiện Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 18/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1602/UBND-NC ngày 05/5/2017 về việc tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của UBND tỉnh, cung cấp thông tin để phục vụ tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN được phát huy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, các cơ quan báo chí, doanh nghiệp đã xác lập cơ chế phối hợp với các Sở, ngành, chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật PCTN và giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN; kịp thời phản ánh những tồn tại, những dấu hiệu thiếu minh bạch của công chức, viên chức để chính quyền, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chỉ đạo giáo dục, thanh tra, kiểm tra kịp thời nhằm ngăn ngừa, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng.

VI. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và kế hoạch thực thi Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 24/7/2017 về công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 26/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện; chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện trong phạm vi quản lý; nội dung kế hoạch bám sát yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

B. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP).

Tổ chức triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 của Quốc hội; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên. Qua đó, mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị thường xuyên phổ biến, quán triệt, kiểm tra, nhắc nhở đến từng cán bộ công chức, viên chức và người lao động về công

tác THPT, CLP và xác định việc thực hiện công tác THPT, CLP là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên hàng năm.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước triển khai thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018; đồng thời, giao Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh; các nội dung tiết kiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách, trọng tâm là chi thường xuyên, giảm tối đa chi phí điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, khánh tiết, hội nghị, công tác phí, sử dụng đất đai, chi phí xây dựng cơ bản.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THPT, CLP:

- Thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra từng ngành, từng lĩnh vực lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát về THPT, CLP theo các nội dung: Việc tổ chức quán triệt, triển khai chủ trương, chính sách về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hóa chủ trương, chính sách về thực hành tiết kiệm chống lãng phí; các biện pháp chủ yếu để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên trong các lĩnh vực sử dụng kinh phí chi thường xuyên, quản lý sử dụng tài sản công, tiết kiệm điện, quản lý đầu tư XDCCB, sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp, rà soát sửa đổi văn bản liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ công khai báo cáo các lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

- Đối với công tác thanh tra, kiểm tra về công tác THPT, CLP của các cơ quan chuyên môn, nội dung sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra chủ yếu do thực hiện sai quy định về chính sách pháp luật về đất đai, chi sai chế độ về tài chính ngân sách, áp dụng sai định mức trong việc lập dự toán các công trình xây dựng cơ bản. Qua thanh tra, kiểm tra đã chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức, đơn vị có sai phạm; xử lý hành vi vi phạm pháp luật, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tăng cường công tác quản lý, giám sát, hạn chế sai sót, trái quy định.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

THPT, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ, sử dụng kinh phí NSNN:

- Các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ về biên chế và kinh phí thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên nguyên tắc xác định nguồn thu, nhiệm vụ chi, chấp hành chế độ định mức nhà nước quy

định; thực hiện chi tiêu và khoán chi theo quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm và đề ra các biện pháp tiết kiệm chi tiêu NSNN.

- Chế độ công tác phí: chỉ bố trí đi công tác khi thật sự cần thiết, đúng thành phần, nội dung công việc, đúng thời gian quy định, không kết hợp đi công tác với tham quan, không sử dụng NSNN để tổ chức đi tham quan trong và ngoài nước khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản: thực hiện đúng dự toán được cơ quan thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước; triển khai Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện; tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai đăng ký, tổng hợp nhu cầu mua sắm tài sản tập trung năm 2018.

** Kết quả từ đầu năm 2018 đến nay, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh đã tiết kiệm được 37.155,18 triệu đồng, trong đó:*

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên từ khâu giao dự toán ngân sách năm 2016 số tiền 35.428,5 triệu đồng.

- Tiết kiệm trong đầu tư xây dựng cơ bản: 1.684,98 triệu đồng.

- Kinh phí sử dụng, quyết toán NSNN sai chế độ: 41,7 triệu đồng.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

I. Về công tác phòng, chống tham nhũng.

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật về công tác PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW và Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020. Các chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề của tỉnh ủy và UBND tỉnh về PCTN.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết TW 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ; chú trọng việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN (sửa đổi) khi được Quốc hội thông qua.

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 57-CT/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 24/CT-UBND và Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; chú trọng giải pháp công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị; minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nhất là cán bộ quản lý; kiểm soát biến động, nguồn gốc tài sản. Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

5. Tăng cường trách nhiệm giải trình, phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp và các đoàn thể xã hội đối với công tác PCTN ở địa phương; tập trung giám sát hoạt động của các cơ quan có chức năng PCTN; việc thực hiện công khai, minh bạch và bảo đảm sự liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

6. Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng lãng phí như: quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên khoáng sản; các dự án đầu tư; quản lý vốn chủ sở hữu, cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; tổ chức thanh tra chuyên đề quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm thuốc chữa bệnh và trang thiết bị y tế; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá công tác PCTN; thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Tiếp tục tăng cường triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền phổ biến các văn bản hướng dẫn, chương trình, kế hoạch, quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về cho các cơ quan, đơn vị và địa phương nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm tiết kiệm trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước, quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên;

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai trong các lĩnh vực; tăng cường vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể và nhân dân và Ban Thanh tra nhân dân, kịp thời phát hiện vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, nghiêm túc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh và báo cáo hàng năm đúng yêu cầu về nội dung, thời hạn theo quy định;


4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đối với cán bộ, công chức, viên chức luôn đề cao trách nhiệm trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc thi hành công vụ;

5. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực đã được quy định tại Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực chi tiêu ngân sách, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, tài sản công...; Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi tiêu cực, lãng phí; đồng thời, thực hiện công khai việc xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm phê phán, lên án của xã hội./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban NC tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP; BTD, TH;
- Lưu: VT, NC. NH

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Lưu Xuân Vĩnh